



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Thành phố Hồ Chí Minh*

Số 43 + 44

Ngày 01 tháng 4 năm 2017

## MỤC LỤC

### PHẦN VĂN BẢN KHÁC

#### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

14-02-2017- Quyết định số 611/QĐ-UBND về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*(Tiếp theo Công báo số 41 + 42)*

## **7. Thủ tục đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập**

**a) Trình tự thực hiện:** (Điều 53 Luật Hợp tác xã năm 2012, Điều 21 Thông tư số 03/2014/TT-BKH)

**- Bước 1:**

+ Hội đồng quản trị của các liên hiệp hợp tác xã bị sáp nhập xây dựng phương án sáp nhập trình đại hội thành viên của mình quyết định và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho các chủ nợ, các tổ chức và cá nhân có quan hệ kinh tế với liên hiệp hợp tác xã về quyết định sáp nhập.

+ Hội đồng quản trị của các liên hiệp hợp tác xã bị sáp nhập hiệp thương về phương án sáp nhập, gồm các nội dung chủ yếu sau: phương án xử lý tài sản, vốn, các khoản nợ; phương án xử lý lao động và những vấn đề tồn đọng của các liên hiệp hợp tác xã bị sáp nhập.

+ Liên hiệp hợp tác xã sau khi sáp nhập nộp hồ sơ đăng ký thay đổi tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Liên hiệp hợp tác xã có thể gửi hồ sơ đăng ký qua địa chỉ thư điện tử của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nhưng phải nộp hồ sơ bằng văn bản khi đến nhận giấy chứng nhận đăng ký để đối chiếu và lưu hồ sơ.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

**- Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ (trường hợp nộp trực tiếp)

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

**- Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối, phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

**- Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc qua địa chỉ thư điện tử của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên về việc sáp nhập liên hiệp hợp tác xã;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

**- Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-7 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục (nếu có):** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết

một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-7****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã<sup>1</sup> như sau:****Nội dung đăng ký thay đổi****Đánh dấu**

- |                                     |                          |
|-------------------------------------|--------------------------|
| - Tên hợp tác xã                    | <input type="checkbox"/> |
| - Địa chỉ trụ sở chính              | <input type="checkbox"/> |
| - Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh  | <input type="checkbox"/> |
| - Vốn điều lệ                       | <input type="checkbox"/> |
| - Người đại diện theo pháp luật     | <input type="checkbox"/> |
| - Tên chi nhánh                     | <input type="checkbox"/> |
| - Địa chỉ chi nhánh                 | <input type="checkbox"/> |
| - Người đại diện chi nhánh          | <input type="checkbox"/> |
| - Tên văn phòng đại diện            | <input type="checkbox"/> |
| - Địa chỉ văn phòng đại diện        | <input type="checkbox"/> |
| - Người đại diện văn phòng đại diện | <input type="checkbox"/> |

1 Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi; lựa chọn và khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-7.2 đến trang I.7.12 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-7.2

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỢP TÁC XÃ**Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

.....  
 Tên hợp tác xã viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*): .....

I-7.3

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH

#### Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Hợp tác xã cam kết trụ sở hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.4

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

I-7.5

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

#### Người đại diện theo pháp luật dự kiến:

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

I-7.6

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

Vốn điều lệ đã đăng ký: .....

Vốn điều lệ dự kiến thay đổi: .....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp: .....
- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ: .....
- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ: .....

I-7.7

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi tên của chi nhánh sau:** .....

**2. Tên của chi nhánh sau khi thay đổi:**

Tên chi nhánh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):  
.....

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*): .....

Tên chi nhánh viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*): .....

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của chi nhánh sau:** .....

**2. Địa chỉ chi nhánh sau khi thay đổi:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

**1. Đăng ký thay đổi người đại diện của chi nhánh sau:** .....

**2. Người đại diện chi nhánh sau khi thay đổi:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....



Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

I-7.10

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi tên của văn phòng đại diện sau: .....**

**2. Tên của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):  
.....

Tên văn phòng đại diện viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):  
.....

Tên văn phòng đại diện viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*): .....

I-7.11

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi địa chỉ của văn phòng đại diện sau: .....**

**2. Địa chỉ của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Hợp tác xã cam kết trụ sở văn phòng đại diện của hợp tác xã thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-7.12

### ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

**1. Đăng ký thay đổi người đại diện của văn phòng đại diện sau: .....**

**2. Người đại diện của văn phòng đại diện sau khi thay đổi:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân số: .....  
 Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....  
 Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND): .....  
 Số giấy chứng thực cá nhân: .....  
 Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:  
 Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....  
 Xã/Phường/Thị trấn: .....  
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....  
 Tỉnh/Thành phố: .....  
 Chỗ ở hiện tại:  
 Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....  
 Xã/Phường/Thị trấn: .....  
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....  
 Tỉnh/Thành phố: .....  
 Điện thoại: ..... Fax: .....  
 Email: ..... Website: .....

I-7.13

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....
- .....
- .....

**8. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)****a) Trình tự thực hiện:** (Điều 18 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP)

- **Bước 1:** Khi bị mất giấy chứng nhận đăng ký, liên hiệp hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối, phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- **Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (theo mẫu).

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục.

+ Trường hợp được ủy quyền thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-14 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-14**

**TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.**

Lý do đề nghị cấp lại: .....

.....  
.....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....
- .....
- .....

## **9. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)**

### **a) Trình tự thực hiện:** (Điều 18 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP)

- **Bước 1:** Khi bị mất giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, liên hiệp hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ,

nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-15 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-15****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau của hợp tác xã:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*): .....

Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Lý do đề nghị cấp lại: .....

.....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....



## **10. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)**

### **a) Trình tự thực hiện:** (Điều 18 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP)

- **Bước 1:** Khi bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký, liên hiệp hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-14 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

---

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-14****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.**

Lý do đề nghị cấp lại: .....

.....

.....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

## **11. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)**

**a) Trình tự thực hiện:** (Điều 18 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP)

**- Bước 1:**

Khi bị hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, liên hiệp hợp tác xã phải gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cho Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

**- Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

**- Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

**- Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã hoặc Thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-15 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

---

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-15****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau của hợp tác xã:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*): .....

Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Lý do đề nghị cấp lại: .....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....



## **12. Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (Đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)**

**a) Trình tự thực hiện:** (Điều 54 Luật Hợp tác xã năm 2012, Điều 19 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP)

### **- Bước 1:**

+ Liên hiệp hợp tác xã tiến hành đại hội thành viên và ra nghị quyết về việc giải thể tự nguyện.

+ Đại hội thành viên thành lập và quy định trách nhiệm, quyền hạn, thời hạn hoạt động của hội đồng giải thể. Hội đồng giải thể bao gồm: đại diện hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên, ban điều hành, đại diện của thành viên.

+ Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày đại hội thành viên ra quyết định thành lập hội đồng giải thể phải thực hiện các công việc sau:

- Thông báo về việc giải thể tới Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã; đăng báo địa phương nơi liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong 03 số liên tiếp về việc giải thể;

- Thông báo tới tổ chức, cá nhân có quan hệ kinh tế với liên hiệp hợp tác xã về thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng; thực hiện việc xử lý tài sản, vốn của liên hiệp hợp tác xã.

- Tiến hành thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã tại cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.

+ Sau khi hoàn thành việc giải thể, hội đồng giải thể gửi 01 bộ hồ sơ về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã tới Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

**- Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn

thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy xác nhận về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã và ra quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã khi nhận giấy xác nhận về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã và quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**- Thành phần hồ sơ:**

- + Thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);
- + Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã;
- + Biên bản hoàn thành việc giải thể liên hiệp hợp tác xã;
- + Giấy xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ thuế của liên hiệp hợp tác xã;
- + Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của liên hiệp hợp tác xã;
- + Giấy xác nhận của cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;
- + Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã;
- + Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã, Quyết định thu hồi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo về việc giải thể liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục số I-13 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Liên hiệp hợp tác xã phải làm thủ tục chấm dứt hoạt động của các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của mình trước khi thực hiện thủ tục đăng ký giải thể.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-13**

**TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO**

**Về việc giải thể hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Thông báo về việc giải thể hợp tác xã như sau:**

Quyết định giải thể số: ..... ngày...../...../.....

Lý do giải thể: .....

.....

.....

Hợp tác xã cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

### **13. Thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã**

#### **a) Trình tự thực hiện: (Điều 12 Thông tư số 03/2014/TT-BKH)**

- **Bước 1:** Khi thay đổi một trong một số nội dung về tên, địa chỉ, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, nội dung hoạt động, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã thì liên hiệp hợp tác xã gửi hồ sơ đăng ký đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh mới cho liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký cũ khi được cấp giấy đăng ký mới.

#### **Lưu ý:**

- Trường hợp thay đổi địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã sang tỉnh, thành phố khác với nơi liên hiệp hợp tác xã đã đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh thì liên hiệp hợp tác xã phải đăng ký thay đổi tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi liên hiệp hợp tác xã dự định đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh mới.

Sau khi cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh mới cho liên hiệp hợp tác xã, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, nơi liên hiệp hợp tác xã đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh mới phải gửi bản sao giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đã cấp mới cho liên hiệp hợp tác xã đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư trước đây liên hiệp hợp tác xã đã đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

- Trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã ở nước ngoài thì liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện theo quy định pháp luật của nước đó.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh mới, liên hiệp hợp tác xã phải:

+ Thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã đối với các trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính để được cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

+ Thông báo bằng văn bản đối với các trường hợp thay đổi ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh; nội dung hoạt động của văn phòng đại diện; tên, địa chỉ, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, người đại diện của địa điểm kinh doanh tới Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính để bổ sung vào hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có trụ sở khác với huyện hoặc tỉnh, thành phố với trụ sở chính của liên hiệp hợp tác xã.

Kèm theo thông báo là bản sao giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- **Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với trường hợp thay đổi người đại diện;

+ Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân đối với việc thay đổi ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh liên hiệp hợp tác xã mà theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-8 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT);

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.



**I) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);
- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);
- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

TÊN HỢP TÁC XÃ

-----

**Phụ lục I-8****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã****Kính gửi:** Tên cơ quan đăng ký hợp tác xãTên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*)

nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh<sup>1</sup> sau:**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

.....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

Địa chỉ chi nhánh hợp tác xã/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

.....

Người đại diện chi nhánh hợp tác xã/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã:

.....

**CÁC NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI****Nội dung đăng ký thay đổi****Đánh dấu**

- Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh

- Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh

- Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh/nội dung hoạt động

- Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh

<sup>1</sup> Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định đăng ký thay đổi: lựa chọn và

khai chi tiết nội dung đăng ký thay đổi vào các mẫu tương ứng từ trang I-8.2 đến trang I-8.5 theo yêu cầu của hợp tác xã.

I-8.2

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA ĐIỂM  
KINH DOANH**

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt dự kiến thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài dự kiến thay đổi (*nếu có*):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt dự kiến thay đổi (*nếu có*): .....

I-8.3

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/ĐỊA  
ĐIỂM KINH DOANH**

**Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh dự định chuyển đến:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố - tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Hợp tác xã cam kết trụ sở chi nhánh/văn phòng/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh - quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hợp tác xã và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

I-8.4

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA CHI  
NHÁNH, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH/NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN  
PHÒNG ĐẠI DIỆN**

Ghi ngành, nghề kinh doanh dự kiến sau khi bổ sung hoặc thay đổi (đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; *ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

Ghi nội dung hoạt động sau khi bổ sung hoặc thay đổi (*đối với văn phòng đại diện*):

.....

I-8.5

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI  
DIỆN/ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH**

**Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh dự kiến:**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố - tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố - tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

**14. Thủ tục thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã**

**a) Trình tự thực hiện:** (Điều 28 Luật Hợp tác xã năm 2012, Điều 11 Thông tư số 03/2014/TT-BKH)

- **Bước 1:** Trong thời hạn 15 ngày, khi thay đổi nội dung điều lệ, số lượng hợp tác xã thành viên, thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát thì liên hiệp hợp tác xã gửi thông báo bằng văn bản đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung vào hồ sơ đăng ký của liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:****- Thành phần hồ sơ:**

- + Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);
- + Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã;
- + Điều lệ sửa đổi (trong trường hợp thay đổi điều lệ của liên hiệp hợp tác xã);
- + Danh sách hợp tác xã thành viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi số lượng hợp tác xã thành viên);
- + Danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát);
- + Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-9 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

TÊN HỢP TÁC XÃ

-----

**Phụ lục I-9**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY THÔNG BÁO****Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã<sup>1</sup> như sau:****Nội dung thông báo thay đổi<sup>2</sup>****Đánh dấu**

- |   |                          |
|---|--------------------------|
| - Điều lệ   | <input type="checkbox"/> |
| - Số lượng thành viên   | <input type="checkbox"/> |
| - Thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên                           | <input type="checkbox"/> |
| - Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh; nội dung hoạt động của văn phòng đại diện | <input type="checkbox"/> |
| - Tên, địa chỉ, ngành, nghề sản xuất kinh doanh, người đại diện của địa điểm kinh doanh     | <input type="checkbox"/> |

Hợp tác xã xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy thông báo này và các tài liệu được gửi kèm theo.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
**CỦA HỢP TÁC XÃ**

(*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....
- .....
- .....

<sup>1</sup> Trường hợp thay đổi điều lệ thì hợp tác xã gửi kèm theo bản điều lệ của hợp tác xã sau khi thay đổi.

Trường hợp thay đổi số lượng thành viên thì hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên sau khi thay đổi.

Trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên của hợp tác xã thì hợp tác xã gửi kèm theo bản danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi.

Trường hợp thay đổi ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh, nội dung hoạt động của văn phòng đại diện thì hợp tác xã gửi kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện sau khi thay đổi.

Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, ngành, nghề sản xuất kinh doanh, người đại diện của địa điểm kinh doanh thì hợp tác xã gửi kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh sau khi thay đổi.

<sup>2</sup> Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào ô tương ứng với nội dung cần thông báo.

## **15. Thủ tục thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã**

### **a) Trình tự thực hiện:** (Điều 20 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP)

- **Bước 1:** Trong thời hạn 15 ngày, kể từ khi góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp thì liên hiệp hợp tác xã phải thông báo bằng văn bản đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung vào hồ sơ đăng ký của liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Thông báo về việc góp vốn/mua cổ phần/thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận



kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bổ sung hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo về việc góp vốn /mua cổ phần/thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-10 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-10****TÊN HỢP TÁC XÃ**  
-----**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO****Về việc góp vốn/mua cổ phần/thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa): .....

Số, ngày Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Thông báo về việc góp vốn/mua cổ phần/thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã<sup>1</sup> như sau:**

<b>Nội dung thông báo</b>	<b>Đánh dấu</b>
- Góp vốn	<input type="checkbox"/>
- Mua cổ phần	<input type="checkbox"/>
- Thành lập doanh nghiệp	<input type="checkbox"/>

<sup>1</sup> Hợp tác xã chọn và đánh dấu X vào nội dung dự định thông báo; lựa chọn và khai chi tiết nội dung thông báo vào các mẫu tương ứng từ trang I-10.2 đến trang I-10.4.

I-10.2

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC GÓP VỐN****1. Doanh nghiệp hợp tác xã góp vốn**

Tên doanh nghiệp: .....

Địa chỉ: .....

Ngành nghề kinh doanh: .....

Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: .....

**2. Số vốn góp:** .....

I-10.3

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC MUA CỔ PHẦN****1. Doanh nghiệp hợp tác xã mua cổ phần**

Tên doanh nghiệp: .....

Địa chỉ: .....

Ngành nghề kinh doanh: .....

Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: .....

**2. Giá trị số cổ phần mua:** .....

I-10.4

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP****1. Doanh nghiệp hợp tác xã thành lập**

Tên doanh nghiệp: .....

Địa chỉ: .....

Ngành nghề kinh doanh: .....

Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: .....

**2. Số vốn điều lệ:** .....

I-10.5

Hợp tác xã cam kết:

- Việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp hoàn toàn đúng theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật hợp tác xã.

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

## **16. Thủ tục tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã**

### **a) Trình tự thực hiện:** (Điều 15 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT)

- **Bước 1:** Khi tạm ngừng hoạt động liên hiệp hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi thông báo bằng văn bản đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, nơi đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cho liên hiệp hợp tác xã ít nhất 15 ngày trước khi tạm ngừng hoạt động.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư lưu vào hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã để theo dõi. Trường hợp từ chối phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Lưu ý:** Sau khi hết thời hạn đã thông báo, nếu vẫn tiếp tục tạm ngừng hoạt động thì liên hiệp hợp tác xã phải thông báo tiếp cho Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nhưng tổng thời gian tạm ngừng hoạt động liên tiếp không được quá 01 năm.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Thông báo về việc tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã/tạm ngừng hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng

quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Lưu hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo về việc tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã/tạm ngừng hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-11 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-11****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO****Về việc tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã/tạm ngừng hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**1. Đối với hợp tác xã tạm ngừng hoạt động:**

Thông báo tạm ngừng hoạt động từ ngày.... tháng.... năm.... cho đến ngày.... tháng.... năm....

**2. Đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh tạm ngừng hoạt động:**

Thông báo tạm ngừng hoạt động từ ngày.... tháng.... năm.... cho đến ngày.... tháng.... năm.... đối với chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*) .....

Số, ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh: .....

Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh .....

Lý do tạm ngừng: .....

Hợp tác xã cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

## **17. Thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã**

**a) Trình tự thực hiện:** (Điều 16 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT)

- **Bước 1:** Khi chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, liên hiệp hợp tác xã gửi bộ hồ sơ thông báo đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khi nhận giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

### **Lưu ý:**

+ Trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đặt tại tỉnh, thành phố khác với nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, liên hiệp hợp tác xã phải:

Thông báo bằng văn bản cho cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính để bổ sung vào hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã;



Kèm theo thông báo là bản sao giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã.

+ Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ở nước ngoài thì liên hiệp hợp tác xã phải thực hiện theo quy định pháp luật của nước đó.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài xác nhận việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, liên hiệp hợp tác xã phải:

Thông báo bằng văn bản cho cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính để bổ sung vào hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã;

Kèm theo thông báo là bản sao giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**- Thành phần hồ sơ:**

+ Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;

+ Giấy xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ thuế trong trường hợp chấm dứt hoạt động của chi nhánh, địa điểm kinh doanh;

+ Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ,

nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-12 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT);

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-6 Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT) (các trường hợp tại phần lưu ý).

**i) Lệ phí:** Không.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

---

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-12****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO****Về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: Địa chỉ trụ sở chính:

.....

**Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã sau:****1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):**

.....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký: .....

**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố - tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động**a) Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

b) Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*): .....**4. Thông tin về người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

Chỗ ở hiện tại: .....

Hợp tác xã cam kết đã thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác của chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....
- .....
- .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**

(*Ký, ghi họ tên và đóng dấu*)

**Phụ lục I-6****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**THÔNG BÁO****Về việc lập/chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Hợp tác xã đã lập/chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau:****1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):**

.....

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): .....Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt (*nếu có*): .....**2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**3. Số Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh**

.....

Do (*tên cơ quan đăng ký hợp tác xã cấp*): ..... cấp ngày: ..... / ..... / .....**4. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:**a) Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh; ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

b) Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*): .....

**5. Người đại diện chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:**Họ tên người đại diện (*ghi bằng chữ in hoa*): ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (*nếu không có CMND*): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố - tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố - tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**18. Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã)**

**a) Trình tự thực hiện:** (Điều 18 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT)

- **Bước 1:** Liên hiệp hợp tác xã đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trước ngày 01 tháng 8 năm 2014 có nhu cầu đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã nhưng không thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải gửi giấy đề nghị cấp đổi đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3: Xem xét, giải quyết hồ sơ**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp từ chối phải có văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Liên hiệp hợp tác xã phải nộp lại bản gốc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã được cấp trước đó khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- **Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đề nghị cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);



+ Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã hoặc thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-17 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-17****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Đề nghị được cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

## 19. Thủ tục thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã

### a) Trình tự thực hiện: (Điều 20 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT)

Khi thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đề nghị bàn giao hồ sơ tại cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã và đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã tại nơi dự kiến đặt trụ sở chính.

\* Đề nghị bàn giao hồ sơ tại cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã

- **Bước 1:** Khi thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã bàn giao đầy đủ 01 bộ hồ sơ đăng ký cho liên hiệp hợp tác xã và lưu giữ 01 bản sao bộ hồ sơ đó tại cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã. Khi bàn giao hồ sơ cho liên hiệp hợp tác xã, phải có giấy biên nhận có chữ ký của người trao, người nhận hồ sơ, toàn bộ hồ sơ được niêm phong và được giao cho người nhận.

Trong trường hợp không bàn giao bộ hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã cho liên hiệp hợp tác xã thì cơ quan đăng ký phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận bàn giao hồ sơ tại cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

\* Đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã

- **Bước 1:** Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ đăng ký

liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải tiến hành đăng ký thay đổi nơi đăng ký liên hiệp hợp tác xã tại phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, nơi liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ)

- **Bước 2:** Khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ,

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc thay đổi và cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho liên hiệp hợp tác xã. Trường hợp không cấp giấy chứng nhận đăng ký cho liên hiệp hợp tác xã thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho liên hiệp hợp tác xã biết.

- **Bước 4:** Người đại diện hợp pháp hoặc người được ủy quyền căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Khi nhận giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã mới, liên hiệp hợp tác xã phải nộp bản gốc giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã đã được cấp trước đó.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi dự kiến đặt trụ sở chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- **Thành phần hồ sơ:**

\* Trường hợp rút hồ sơ tại cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã

+ Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã;

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của

người đến làm thủ tục;

+ Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

\* Trường hợp đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã

+ Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu);

+ Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã;

+ Bộ hồ sơ đã được cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã cũ bàn giao (khi liên hiệp hợp tác xã tiến hành đăng ký tại cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã mới);

+ Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu còn hiệu lực của người đến làm thủ tục;

+ Trường hợp người thành lập liên hiệp hợp tác xã ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác đi nộp hồ sơ thì phải có giấy tờ sau: Hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập liên hiệp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức làm dịch vụ nộp hồ sơ, nhận kết quả và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả; hoặc văn bản ủy quyền cho cá nhân thực hiện nộp hồ sơ, nhận kết quả theo quy định của pháp luật.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ

**d) Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Liên hiệp hợp tác xã

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan thực hiện bàn giao hồ sơ đăng ký liên hiệp hợp tác xã: Cơ quan đăng ký đã cấp giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã.

- Cơ quan thực hiện việc thay đổi và cấp giấy chứng nhận đăng ký mới: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi dự kiến đặt trụ sở chính.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã/Thông báo từ chối nêu rõ lý do.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký liên hiệp hợp tác xã (theo mẫu quy định tại Phụ lục I-16 Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT);

**i) Lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hợp tác xã năm 2012 (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2013);

- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 27 tháng 01 năm 2014);

- Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014);

- Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

**Phụ lục I-16****TÊN HỢP TÁC XÃ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ****Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã**

Kính gửi: Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã

Tên hợp tác xã (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

**Đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã với nội dung sau:****1. Cơ quan đăng ký hợp tác xã đã đăng ký**

Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

**2. Cơ quan đăng ký hợp tác xã dự định đăng ký**

Tên cơ quan đăng ký hợp tác xã: .....

Địa chỉ trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Lý do thay đổi: .....

Hợp tác xã cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ***(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)*

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....



## **B. Thủ tục hành chính kết hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

### **Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội**

#### **1. Thủ tục thành lập và thông báo cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội**

##### **a) Trình tự thực hiện:**

- **Bước 1:** Người thành lập doanh nghiệp chuẩn bị và nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư, địa chỉ: số 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1.

Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu và sáng thứ bảy (buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra hồ sơ

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: cấp Giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: hướng dẫn, giải thích để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho người đăng ký thành lập doanh nghiệp xã hội và cập nhật thông tin Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường vào hồ sơ doanh nghiệp và công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

+ Trường hợp từ chối, Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do và các yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ cho người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp biết.

- **Bước 4:** Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp căn cứ vào ngày hẹn trên Giấy biên nhận hồ sơ đến nhận kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp xã hội được thành lập mới.

**b) Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**- Thành phần hồ sơ:**

+ Các giấy tờ tương ứng đối với từng loại hình doanh nghiệp được thành lập mới theo Quyết định số 3570/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh (theo Phụ lục đính kèm).

+ Bản Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường (theo mẫu).

**- Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và hồ sơ doanh nghiệp được cập nhật thông tin, công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc Thông báo từ chối nêu rõ lý do và các yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp tương ứng đối với từng loại hình doanh nghiệp (Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT).

- Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường (Biểu mẫu 01 - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT)

**i) Phí, lệ phí:** Phí thành lập 200.000 đồng/lần

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:** Không.

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Doanh nghiệp;

- Thông tư số 176/2012/TT-BTC ngày 23 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh và phí cung cấp thông tin doanh nghiệp;

- 
- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
  - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT ngày 17 tháng 5 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định các biểu mẫu văn bản sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp xã hội.

**Biểu mẫu 1**

**TÊN DOANH NGHIỆP**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: .....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CAM KẾT THỰC HIỆN MỤC TIÊU XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG**

Kính gửi: [*Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố... ..*]

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

Mã số doanh nghiệp:

□ □ □ □ □ □ □ □ □ □ □

[*Chú thích: Bỏ trống trong trường hợp nộp cùng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mới*]

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây đã đọc và nhận thức được các quyền và nghĩa vụ đối với chủ doanh nghiệp, chủ sở hữu, thành viên, cổ đông và doanh nghiệp xã hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các nghị định hướng dẫn thi hành; và thực hiện đúng và đầy đủ các hoạt động vì Mục tiêu xã hội, môi trường như cam kết sau đây:

**1. Mục tiêu xã hội, môi trường và phương thức giải quyết**

[*Chú thích: doanh nghiệp có thể điền nội dung trong Bản cam kết này hoặc viết thành văn bản riêng rồi đính kèm Bản cam kết này*]

Các vấn đề xã hội, môi trường mà doanh nghiệp nhằm giải quyết	Phương thức, cách thức kinh doanh của doanh nghiệp
..... .....	..... .....
[ <i>Chú thích: miêu tả các vấn đề bất cập về xã hội, môi trường mà doanh nghiệp mong muốn giải quyết thông qua các hoạt động kinh doanh</i> ]	[ <i>Chú thích: miêu tả cách thức, phương thức kinh doanh mà doanh nghiệp dự kiến tiến hành, như: sản phẩm, dịch vụ là gì, doanh thu đến từ đâu? Có thể nêu các chỉ số kinh tế, xã hội, môi trường (định tính/định lượng) dự kiến đạt được? Nêu nhóm đối tượng</i> ]

<p><i>hưởng lợi. Lý giải tại sao hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp lại góp phần giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường như miêu tả tại cột bên.]</i></p>
--

**2. Thời hạn thực hiện các hoạt động nhằm Mục tiêu giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường.**

*[Chú thích: doanh nghiệp đánh dấu vào 1 trong 2 lựa chọn dưới đây]*

Không thời hạn.

.....năm kể từ [ngày/tháng/năm]: .... /.... /.....

**3. Mức lợi nhuận hằng năm doanh nghiệp giữ lại để tái đầu tư cho các Mục tiêu xã hội, môi trường đã đăng ký.**

*[Chú thích: Theo Khoản 1 Điều 10 Luật Doanh nghiệp thì mức lợi nhuận tối thiểu hằng năm mà doanh nghiệp phải giữ lại là 51% tổng lợi nhuận hằng năm của doanh nghiệp. Doanh nghiệp phải xác định mức lợi nhuận giữ lại hằng năm từ 51% đến 100% tổng lợi nhuận hằng năm của doanh nghiệp].*

Doanh nghiệp giữ lại: .....% tổng lợi nhuận (trong trường hợp doanh nghiệp có lợi nhuận).

**4. Nguyên tắc và phương thức xử lý số dư tài trợ, viện trợ khi doanh nghiệp giải thể hoặc hết hạn cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường trong trường hợp doanh nghiệp có nhận viện trợ, tài trợ.**

*[Chú thích: Doanh nghiệp có thể điền hoặc bỏ trống nội dung này. Tuy nhiên, doanh nghiệp cần lưu ý.*

*Theo Khoản 2 Điều 6 Nghị định 96/2015/NĐ-CP hướng dẫn chi Tiết thi hành Luật Doanh nghiệp: trường hợp chấm dứt Cam kết thực hiện Mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội, toàn bộ số dư tài sản hoặc tài chính còn lại của các Khoản viện trợ, tài trợ đã được nhận phải chuyển lại cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã viện trợ, tài trợ hoặc chuyển cho doanh nghiệp xã hội khác, tổ chức khác có Mục tiêu xã hội tương tự.*

*Theo và Khoản 3 Điều 8 Nghị định 96/2015/NĐ-CP hướng dẫn chi Tiết thi hành Luật Doanh nghiệp: trường hợp giải thể doanh nghiệp xã hội, số dư tài sản hoặc tài chính còn lại đối với nguồn tài sản, tài chính mà doanh nghiệp xã hội đã được nhận phải được trả lại cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã viện trợ, tài trợ hoặc chuyển cho doanh nghiệp xã hội khác, tổ chức khác có Mục tiêu xã hội tương tự.]*

## 5. Chữ ký

*[Chú thích: trường hợp bản Cam kết này nộp cùng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp mới thì người sau đây ký và ghi rõ họ tên]*

a. Đối với doanh nghiệp tư nhân: chủ doanh nghiệp tư nhân.

b. Đối với công ty hợp danh: các thành viên hợp danh.

c. Đối với công ty trách nhiệm hữu hạn:

- Các thành viên là cá nhân.

- Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với thành viên là tổ chức.

d. Đối với công ty cổ phần.

- Cổ đông sáng lập là cá nhân. Cổ đông khác là cá nhân, nếu cổ đông này đồng ý với nội dung cam kết trên và mong muốn ký vào bản cam kết này cùng với cổ đông sáng lập;

- Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông sáng lập là tổ chức. Người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông khác là tổ chức, nếu cổ đông này đồng ý với nội dung cam kết trên và mong muốn ký vào bản cam kết này cùng với cổ đông sáng lập.

*[Chú thích: trường hợp bản Cam kết này nộp sau khi doanh nghiệp đã được đăng ký và thành lập, thì người sau đây ký và ghi rõ họ tên]*

a. Đối với doanh nghiệp tư nhân: chủ doanh nghiệp tư nhân.

b. Đối với công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần: người đại diện theo pháp luật.

## 6. Tài liệu kèm theo

*[Chú thích: trường hợp bản Cam kết này nộp sau khi doanh nghiệp đã được đăng ký và thành lập thì nộp kèm theo các giấy tờ sau đây]*

Quyết định của doanh nghiệp thông qua các nội dung trên.

Bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên đối với công ty TNHH hai thành viên trở lên, của Chủ sở hữu công ty hoặc HĐTV hoặc Chủ tịch công ty đối với công ty TNHH một thành viên, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần, của các thành viên hợp danh đối với công ty hợp danh khi thông qua nội dung trên.

**PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

**+ Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân:**

- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân.

**+ Trường hợp đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên:**

• Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Theo mẫu);

• Điều lệ công ty có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp;

• Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền nếu công ty tổ chức quản lý theo mô hình Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên. Trường hợp công ty tổ chức quản lý theo mô hình Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và Kiểm soát viên, hồ sơ gồm Danh sách người đại diện theo ủy quyền và bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của từng đại diện theo ủy quyền.

- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây:

+ Một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là cá nhân;

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, Điều lệ hoặc tài liệu tương đương khác của chủ sở hữu công ty đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức (trừ trường hợp chủ sở hữu công ty là Nhà nước);

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.

• Văn bản ủy quyền của chủ sở hữu cho người được ủy quyền đối với trường hợp chủ sở hữu công ty là tổ chức.

**+ Trường hợp đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên:**

• Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Theo mẫu);

• Điều lệ công ty (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp);

- Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký) (Theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây:

+ Một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân;

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại

diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức;

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**+ Trường hợp đăng ký thành lập công ty cổ phần:**

- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;
- Điều lệ công ty (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp);
- Danh sách cổ đông sáng lập và cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; Danh sách người đại diện theo ủy quyền đối với cổ đông nước ngoài là tổ chức (có đầy đủ chữ ký);

- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây:

+ Một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân;

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức;

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**+ Trường hợp đăng ký thành lập công ty hợp danh:**

- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp;
- Điều lệ công ty (có đầy đủ chữ ký của người tham gia thành lập doanh nghiệp);

- Danh sách thành viên (có đầy đủ chữ ký)

- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây:

+ Một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là cá nhân;

+ Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ tương đương khác, một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo ủy quyền và văn bản ủy quyền tương ứng đối với trường hợp người thành lập doanh nghiệp là tổ chức;

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với trường hợp doanh nghiệp được thành lập hoặc tham gia thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài hoặc tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi



hành.

**Lưu ý:**

**(1) Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, ngoài thành phần hồ sơ kể trên, người được ủy quyền phải nộp:**

+ Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân;

+ Bản sao hợp lệ hợp đồng cung cấp dịch vụ giữa người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp và tổ chức làm dịch vụ thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp và giấy giới thiệu của tổ chức đó cho cá nhân trực tiếp thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp; hoặc văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật cho cá nhân thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký doanh nghiệp.

**(2) Giấy tờ chứng thực cá nhân quy định tại Điều 10 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP:**

+ Đối với công dân Việt Nam: Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu Việt Nam còn hiệu lực.

+ Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu nước ngoài hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu nước ngoài còn hiệu lực.

**(3) Bản sao hợp lệ quy định tại Khoản 10 Điều 3 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP:** Là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc bản sao đã được đối chiếu với bản chính.

**Phụ lục I-1****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .., ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): .....Giới tính: .....

Sinh ngày: ..... /...../ .....Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... /...../ .....Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... /...../ .....Ngày hết hạn: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

**Đăng ký doanh nghiệp tư nhân do tôi làm chủ với các nội dung sau:****1. Tên doanh nghiệp:**Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*): .....Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): .....Tên doanh nghiệp viết tắt (*nếu có*): .....**2. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất*).

**3. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup>** (*ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam*):

STT	Tên ngành	Mã ngành

**4. Vốn đầu tư:**

Tổng số (*bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*): .....

Trong đó: .....

- Đồng Việt Nam: .....

- Ngoại tệ tự do chuyển đổi: .....

- Vàng: .....

1

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

- Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật: .....

- Tài sản khác (*ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp*): .....

### 5. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	<p>Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng (<i>nếu có</i>):</p> <p>Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): .....</p> <p>Điện thoại: .....</p> <p>Họ và tên Kế toán trưởng: .....</p> <p>Điện thoại: .....</p>
2	<p>Địa chỉ nhận thông báo thuế (<i>chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính</i>):</p> <p>Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....</p> <p>Xã/Phường/Thị trấn: .....</p> <p>Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....</p> <p>Tỉnh/Thành phố: .....</p> <p>Quốc gia: .....</p> <p>Điện thoại: ..... Fax: .....</p> <p>Email: .....</p>
3	<p>Ngày bắt đầu hoạt động (<i>trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này</i>): ...../...../.....</p>
4	<p>Hình thức hạch toán (<i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i>):</p> <p>Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/></p>

	Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... <i>(ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)</i>
6	Tổng số lao động: .....
7	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT <i>(có/không)</i> :
8	Đăng ký xuất khẩu <i>(có/không)</i> : .....
9	Tài khoản ngân hàng, kho bạc <i>(nếu có tại thời điểm kê khai)</i> : Tài khoản ngân hàng: ..... Tài khoản kho bạc: .....
10	Các loại thuế phải nộp <i>(đánh dấu X vào ô thích hợp)</i> :
	Giá trị gia tăng <input type="checkbox"/>
	Tiêu thụ đặc biệt <input type="checkbox"/>
	Thuế xuất, nhập khẩu <input type="checkbox"/>
	Tài nguyên <input type="checkbox"/>
	Thu nhập doanh nghiệp <input type="checkbox"/>
	Môn bài <input type="checkbox"/>
	Tiền thuê đất <input type="checkbox"/>
	Phí, lệ phí <input type="checkbox"/>
	Thu nhập cá nhân <input type="checkbox"/>
	Khác <input type="checkbox"/>

11	Ngành, nghề kinh doanh chính <sup>2</sup> : ..... .....
----	--

Tôi cam kết:

- Bản thân không thuộc diện quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp, không đồng thời là chủ doanh nghiệp tư nhân khác, không là chủ hộ kinh doanh, không là thành viên công ty hợp danh;

- Trụ sở doanh nghiệp thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của tôi và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>3</sup>

Các giấy tờ gửi kèm:

-.....  
-.....  
-.....

<sup>2</sup>Doanh nghiệp chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh liệt kê tại mục 3 dự kiến là ngành, nghề kinh doanh chính tại thời điểm đăng ký.

<sup>3</sup>Chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-2****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .., ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): ..... là người đại diện theo pháp luật của công ty.

**Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên với các nội dung sau:****1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)**

Thành lập mới

Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên công ty viết tắt (nếu có): .....

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất).

**4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup>** (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành

**5. Chủ sở hữu:**

**a) Đối với chủ sở hữu là cá nhân:**

Họ tên chủ sở hữu (ghi bằng chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / ..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại:

<sup>1</sup>

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;  
 - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;  
 - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.



Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài*):

Mã số dự án: .....

Do: .....cấp/phê duyệt ngày...../...../.....

**b) Đối với chủ sở hữu là tổ chức:**Tên tổ chức (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số doanh nghiệp/Số Quyết định thành lập: .....

Do: ..... cấp/phê duyệt ngày ..... /..... /.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

Danh sách người đại diện theo ủy quyền (*kê khai theo mẫu, nếu có*): Gửi kèmMô hình tổ chức công ty (*đánh dấu X vào ô thích hợp*):

Hội đồng thành viên

Chủ tịch công ty



- Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (*chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài*):

Mã số dự án: .....

Do: ..... cấp/phê duyệt ngày...../...../.....

**6. Vốn điều lệ**(*bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có*): .....

**7. Nguồn vốn điều lệ:**

Loại nguồn vốn	Tỷ lệ (%)	Số tiền ( <i>bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có</i> )
Vốn trong nước: + Vốn nhà nước + Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

**8. Người đại diện theo pháp luật<sup>2</sup>:**

- Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): .....Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ...../...../.....Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp: .....

<sup>2</sup> Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật.

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... /..... / ..... Ngày hết hạn: ..... / ..... /..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

### 9. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng (nếu có): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): ..... Điện thoại: ..... Họ và tên Kế toán trưởng: ..... Điện thoại: .....
2	Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính):

	Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Thị trấn: ..... Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ..... Tỉnh/Thành phố: ..... Quốc gia: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
3	Ngày bắt đầu hoạt động ( <i>trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này</i> ): ...../...../.....
4	Hình thức hạch toán ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... ( <i>ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán</i> )
6	Tổng số lao động: .....
7	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT ( <i>có/không</i> ):
8	Đăng ký xuất khẩu ( <i>có/không</i> ): .....
9	Tài khoản ngân hàng, kho bạc ( <i>nếu có tại thời điểm kê khai</i> ): Tài khoản ngân hàng: ..... Tài khoản kho bạc: .....
10	Các loại thuế phải nộp ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Giá trị gia tăng <input type="checkbox"/> Tiêu thụ đặc biệt <input type="checkbox"/> Thuế xuất, nhập khẩu <input type="checkbox"/> Tài nguyên <input type="checkbox"/> Thu nhập doanh nghiệp <input type="checkbox"/> Môn bài <input type="checkbox"/> Tiền thuê đất <input type="checkbox"/>

	Phí, lệ phí	<input type="checkbox"/>
	Thu nhập cá nhân	<input type="checkbox"/>
	Khác	<input type="checkbox"/>
11	Ngành, nghề kinh doanh chính <sup>3</sup> : .....	
	.....	

**10. Thông tin về các doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi** (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp):

a) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): .....

b) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): .....

Kính đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

Tôi cam kết:

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>4</sup>

Các giấy tờ gửi kèm:

-.....  
-.....  
-.....

<sup>3</sup>Doanh nghiệp chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh liệt kê tại mục 4 dự kiến là ngành, nghề kinh doanh chính tại thời điểm đăng ký.

<sup>4</sup>Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-3****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .., ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY TNHH HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi là (*ghi họ tên bằng chữ in hoa*): .....là người đại diện theo pháp luật của công ty.**Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên với nội dung như sau:****1. Tình trạng thành lập (*đánh dấu X vào ô thích hợp*)**

Thành lập mới

Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi

**2. Tên công ty:**Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*): .....Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*): .....Tên công ty viết tắt (*nếu có*): .....**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất).

**4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup>** (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành

**5. Vốn điều lệ** (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có): .....

**6. Nguồn vốn điều lệ:**

Loại nguồn vốn	Tỷ lệ (%)	Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)
Vốn trong nước + Vốn nhà nước + Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

**7. Danh sách thành viên công ty** (kê khai theo mẫu): Gửi kèm

**8. Người đại diện theo pháp luật<sup>2</sup>:**

- Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): ..... Giới tính: .....

1

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;  
- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;  
- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

<sup>2</sup> Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật.

Chức danh: .....

Sinh ngày: ...../...../.....Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ...../...../.....Ngày hết hạn: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

### 9. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng (nếu có): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): .....



	Điện thoại: ..... Họ và tên Kế toán trưởng: ..... Điện thoại: .....
2	Địa chỉ nhận thông báo thuế ( <i>chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính</i> ): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Thị trấn: ..... Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ..... Tỉnh/Thành phố: ..... Quốc gia: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
3	Ngày bắt đầu hoạt động ( <i>trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này</i> ): ...../...../.....
4	Hình thức hạch toán ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... ( <i>ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán</i> )
6	Tổng số lao động: .....
7	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT ( <i>có/không</i> ):
8	Đăng ký xuất khẩu ( <i>có/không</i> ): .....



*doanh nghiệp/mã số thuế*): .....

b) Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): .....

Kính đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

Tôi cam kết:

- Trữ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>4</sup>

Các giấy tờ gửi kèm:

- Danh sách thành viên công ty;

-.....

-.....

<sup>4</sup> Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-4****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .., ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): ..... là người đại diện theo pháp luật của công ty.

**Đăng ký công ty cổ phần với các nội dung sau:****1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)**

- |  |                          |
|--|--------------------------|
| Thành lập mới                              | <input type="checkbox"/> |
| Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp     | <input type="checkbox"/> |
| Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp     | <input type="checkbox"/> |
| Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp | <input type="checkbox"/> |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi            | <input type="checkbox"/> |

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên công ty viết tắt (nếu có): .....

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Email: ..... Website: .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất).

**4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup>** (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành

**5. Vốn điều lệ** (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có): .....

Tổng số cổ phần, loại cổ phần: .....

Mệnh giá từng loại cổ phần: .....

**6. Tổng số cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán:** .....

**7. Nguồn vốn điều lệ:**

Loại nguồn vốn	Tỷ lệ (%)	Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)
Vốn trong nước: + Vốn nhà nước + Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

**8. Danh sách cổ đông sáng lập** (kê khai theo mẫu): Gửi kèm

**9. Danh sách cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài** (kê khai theo mẫu, nếu có):  
Gửi kèm

1

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;  
- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;  
- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

**10. Danh sách người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài** (kê khai theo mẫu, nếu có): Gửi kèm

**11. Người đại diện theo pháp luật<sup>2</sup>:**

- Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): .....Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ...../...../.....Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ...../...../.....Ngày hết hạn: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

<sup>2</sup> Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp công ty có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật.

**12. Thông tin đăng ký thuế:**

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng ( <i>nếu có</i> ): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): ..... Điện thoại: ..... Họ và tên Kế toán trưởng: ..... Điện thoại: .....
2	Địa chỉ nhận thông báo thuế ( <i>chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính</i> ): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Thị trấn: ..... Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ..... Tỉnh/Thành phố: ..... Quốc gia: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
3	Ngày bắt đầu hoạt động ( <i>trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này</i> ): ...../...../.....
4	Hình thức hạch toán ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... ( <i>ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán</i> )





**chuyển đổi** (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp):

a) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): .....

b) Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế): .....

Kính đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

Tôi cam kết:

- Trữ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA CÔNG TY**  
(Ký và ghi họ tên)<sup>4</sup>

Các giấy tờ gửi kèm:

- Danh sách cổ đông sáng lập;

-.....

-.....

<sup>4</sup> Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-5****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... .., ngày ... .. tháng ... .. năm ... ..

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
CÔNG TY HỢP DANH**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh.

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa): .....Giới tính: .....

Chức danh: .....

Sinh ngày: ..... / ..... / .....Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / .....Nơi cấp: .....

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND/CCCD): .....

Số giấy chứng thực cá nhân: .....

Ngày cấp: ..... / ..... / .....Ngày hết hạn: ..... / ..... / ..... Nơi cấp: .....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

Là Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty

**Đăng ký công ty hợp danh với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập** (đánh dấu X vào ô thích hợp)

- Thành lập mới
- Thành lập trên cơ sở tách doanh nghiệp
- Thành lập trên cơ sở chia doanh nghiệp
- Thành lập trên cơ sở hợp nhất doanh nghiệp

**2. Tên công ty:**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên công ty viết tắt (nếu có): .....

**3. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Quốc gia: .....

Điện thoại: .....Fax: .....

Email: .....Website: .....

Doanh nghiệp nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất. (Đánh dấu X vào ô vuông nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp, khu chế xuất).

**4. Ngành, nghề kinh doanh<sup>1</sup>** (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành

<sup>1</sup>

- Doanh nghiệp có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;  
 - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;  
 - Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

**5. Vốn điều lệ** (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có): .....

**6. Nguồn vốn điều lệ:**

Loại nguồn vốn	Tỷ lệ (%)	Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)
Vốn trong nước: + Vốn nhà nước + Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác		
Tổng cộng		

**7. Danh sách thành viên công ty** (kê khai theo mẫu): Gửi kèm

**8. Thông tin đăng ký thuế:**

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng (nếu có): Họ và tên Giám đốc (Tổng giám đốc): ..... Điện thoại: ..... Họ và tên Kế toán trưởng: ..... Điện thoại: .....
2	Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Thị trấn: ..... Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: ..... Tỉnh/Thành phố: ..... Quốc gia: ..... Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
3	Ngày bắt đầu hoạt động (trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)

	<i>ngành thì không cần kê khai nội dung này): ...../...../.....</i>
4	Hình thức hạch toán ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>
5	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày ...../.....đến ngày ...../..... <i>(ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)</i>
6	Tổng số lao động: .....
7	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT ( <i>có/không</i> ):
8	Đăng ký xuất khẩu ( <i>có/không</i> ): .....
9	Tài khoản ngân hàng, kho bạc ( <i>nếu có tại thời điểm kê khai</i> ): Tài khoản ngân hàng: ..... Tài khoản kho bạc: .....
10	Các loại thuế phải nộp ( <i>đánh dấu X vào ô thích hợp</i> ): Giá trị gia tăng <input type="checkbox"/> Tiêu thụ đặc biệt <input type="checkbox"/> Thuế xuất, nhập khẩu <input type="checkbox"/> Tài nguyên <input type="checkbox"/> Thu nhập doanh nghiệp <input type="checkbox"/> Môn bài <input type="checkbox"/> Tiền thuê đất <input type="checkbox"/> Phí, lệ phí <input type="checkbox"/> Thu nhập cá nhân <input type="checkbox"/> Khác <input type="checkbox"/>
11	Ngành, nghề kinh doanh chính <sup>2</sup> : ..... .....

**10. Thông tin về các doanh nghiệp bị chia, bị tách, bị hợp nhất** (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập công ty trên cơ sở chia, tách, hợp nhất*):

<sup>2</sup>Doanh nghiệp chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh liệt kê tại mục 4 dự kiến là ngành, nghề kinh doanh chính tại thời điểm đăng ký.

a) Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): .....

b) Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (*chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế*): .....

Kính đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh thực hiện chấm dứt tồn tại đối với doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất và các chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bị chia, bị hợp nhất.

Tôi và các thành viên hợp danh cam kết:

- Bản thân không thuộc diện quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không đồng thời là thành viên hợp danh của công ty hợp danh khác (trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại);

- Trụ sở chính thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**CÁC THÀNH VIÊN HỢP DANH**  
(*Ký và ghi họ tên từng thành viên*)<sup>3</sup>

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**  
**CỦA CÔNG TY**  
(*Ký và ghi họ tên*)<sup>4</sup>

Các giấy tờ gửi kèm:

-.....

<sup>3</sup>Các thành viên hợp danh của công ty ký trực tiếp vào phần này.

<sup>4</sup>Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-6**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

STT	Tên thành viên	Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại đối với thành viên là cá nhân	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) đối với doanh nghiệp; Quyết định thành lập đối với tổ chức	Vốn góp			Thời điểm góp vốn	Mã số dự án, ngày, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có)	Chữ ký của thành viên <sup>3</sup>	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp <sup>1</sup> (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Loại tài sản, số lượng, giá trị tài sản góp vốn <sup>2</sup>				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16

... .., ngày... .. tháng... .. năm... ..  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
*(Ký, ghi họ tên)<sup>44</sup>*

<sup>1</sup>Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.

<sup>2</sup>Loại tài sản góp vốn bao gồm:

- Đồng Việt Nam
- Ngoại tệ tự do chuyển đổi
- Vàng
- Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật
- Tài sản khác

<sup>3</sup>Trường hợp thành viên là tổ chức thì chữ ký là của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

<sup>4</sup>Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-7**  
**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

STT	Tên cổ đông sáng lập	Ngày, tháng, năm sinh đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại đối với cổ đông sáng lập là cá nhân	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) đối với doanh nghiệp; Quyết định thành lập đối với tổ chức	Vốn góp <sup>1</sup>						Mã số dự án, ngày, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có)	Chữ ký của cổ đông sáng lập <sup>2</sup>	Ghi chú		
									Tổng số cổ phần		Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần						Thời điểm góp vốn	
									Số lượng	Giá trị		Phổ thông		.....					
												Số lượng	Giá trị	Số lượng					Giá trị
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20

....., ngày..... tháng..... năm.....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
**(Ký, ghi họ tên)<sup>3</sup>**

<sup>1</sup>Ghi tổng giá trị phần vốn góp cổ phần của từng cổ đông sáng lập. Tài sản hình thành tổng giá trị phần vốn góp cổ phần của từng cổ đông sáng lập cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn cổ phần; số lượng từng loại tài sản góp vốn cổ phần; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn cổ phần; thời điểm góp vốn cổ phần của từng loại tài sản. Giá trị phần vốn góp cổ phần ghi bằng số theo đơn vị VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có.

<sup>2</sup>Trường hợp cổ đông sáng lập là tổ chức thì chữ ký là của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

<sup>3</sup>Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.



**Phụ lục I-8**

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LÀ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

STT	Tên cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài <sup>1</sup>	Ngày, tháng, năm sinh của cổ đông là cá nhân nước ngoài	Giới tính	Quốc tịch	Chỗ ở hiện tại đối với cổ đông là cá nhân nước ngoài	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, cơ quan cấp Hộ chiếu đối với cá nhân; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) đối với doanh nghiệp; Quyết định thành lập đối với tổ chức	Vốn góp <sup>2</sup>								Mã số dự án, ngày, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Chữ ký của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài <sup>3</sup>	Ghi chú	
								Tổng số cổ phần		Tỷ lệ (%)	Loại cổ phần				Thời điểm góp vốn				
								Số lượng	Giá trị		Phổ thông		.....						
											Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	

... .., ngày... .. tháng... .. năm... ..  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
*(Ký, ghi họ tên)<sup>4</sup>*

<sup>1</sup>Trường hợp cổ đông là tổ chức nước ngoài thì thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài kê khai tại Danh sách người đại diện theo ủy quyền.

<sup>2</sup>Ghi tổng giá trị phần vốn góp cổ phần của từng cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. Tài sản hình thành tổng giá trị phần vốn góp cổ phần của từng cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn cổ phần; số lượng từng loại tài sản góp vốn cổ phần; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn cổ phần; thời điểm góp vốn cổ phần của từng loại tài sản. Giá trị phần vốn góp cổ phần ghi bằng số theo đơn vị VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có

<sup>3</sup>Trường hợp cổ đông là tổ chức nước ngoài thì chữ ký là của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

<sup>4</sup>Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-9**  
**DANH SÁCH THÀNH VIÊN CÔNG TY HỢP DANH**

STT	Tên thành viên	Ngày, tháng, năm sinh đối với thành viên là cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại đối với thành viên là cá nhân	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Số, ngày, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu đối với cá nhân; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc các giấy chứng nhận tương đương) đối với doanh nghiệp; Quyết định thành lập đối với tổ chức	Vốn góp			Mã số dự án, ngày, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có)	Chữ ký của thành viên <sup>2</sup>	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp <sup>1</sup> (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Thời điểm góp vốn			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	A. Thành viên hợp danh													
	B. Thành viên góp vốn (nếu có)													

....., ngày..... tháng..... năm.....  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
(Ký, ghi họ tên)<sup>3</sup>

<sup>1</sup>Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên. Tài sản hình thành tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên cần được liệt kê cụ thể: tên loại tài sản góp vốn; số lượng từng loại tài sản góp vốn; giá trị còn lại của từng loại tài sản góp vốn; thời điểm góp vốn của từng loại tài sản.

<sup>2</sup> Trường hợp thành viên là tổ chức thì chữ ký là của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.

<sup>3</sup>Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

**Phụ lục I-10**

**DANH SÁCH NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN**

STT	Chủ sở hữu/Cổ đông là tổ chức nước ngoài	Tên người đại diện theo ủy quyền	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân khác	Vốn được ủy quyền			Chữ ký	Ghi chú
										Tổng giá trị vốn được đại diện (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Thời điểm đại diện phần vốn		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15

... .., ngày... .. tháng... .. năm... ..  
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**  
*(Ký, ghi họ tên)<sup>31</sup>*

*(Xem tiếp Công báo số 45 + 46)*

<sup>31</sup> Người đại diện theo pháp luật của công ty ký trực tiếp vào phần này.

---

**VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb.ubnd@tphcm.gov.vn](mailto:tcb.ubnd@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng